

Trần Xuân An

*Chiếc cầu
Chiến Tranh Lạnh*



tập thơ

đã công bố
trên Facebook
7 & 9-2017 HB17



Trần Xuân An
CHIẾC CẦU CHIẾN TRANH LẠNH
tập thơ

TRẦN XUÂN AN

Chiếc cầu Chiến Tranh Lạnh

tập thơ
(được viết và công bố
từ đầu tháng 7 đến giữa tháng 9-2017)

*Tập thơ thứ mười tám
trong ba mươi chín (39) đầu sách của tác giả
& một (01) sưu tập sử liệu*

bài 1

DÂY HOA MƯỚP ĐẮNG VÀ LỌ GỐM

Trần Xuân An

1

thương đoá vàng mướp đắng
đặt lên mũi xinh xinh
hoa xin em hơi thờ
để hỏi sinh cõi tình

2

dây mướp đắng hoa vàng
tìm em trong nhà vắng
em về, nghiêng vai trắng
hoa thành tay ai quàng

3

nắng chiếu đoá hôn vàng
dây mướp ôm lọ gốm
ngỡ hai người nhìn trộm
chàng với nàng trong gương.

T.X.A.

tối 01 & xế trưa 02-7-2017

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1899718480302094>

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1900072293600046>

bài 2

KHÁT VỌNG THUẦN VIỆT

Trần Xuân An

cả hai Miền chống hai Khối ngoại xâm
bão ngoại lai, dân giữ gìn quốc túy
độc lập thật, lòng rộng mở mười phương
thuần Việt là cốt tử, hồn yêu thương

mỗi ngày dâng hương Quốc tổ, Gia tiên
Trời Bụt sáng rằm, vòm sao mừng một
tâm thuần Việt vẫn nhân loại chan hoà
ngoại lai, ngoại xâm, thêm rõ chính ta.

T.X.A.

09 & 10-7-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1903513389922603>

bài 3

BẢN SẮC VIỆT

Trần Xuân An

tôi mến Chúa trong thơ tôi
 tứ sâu nhất vẫn Ông Trời mệnh mang
 thơ tôi Phật toả sen vàng
 chữ thân nhất vẫn Bụt ngàn xưa sau

bởi thân tôi, gót đến đầu
 là truyện cổ, ca dao lâu đời rồi
 từ trướng huyền sử xa xôi
 đến tôi bản sắc vẫn nòi Việt Nam

cũng từ thời gian, không gian
 thần trời, trục đất xoay vần, trần sao
 Trời: luật nhân quả, sâu, cao
 vừa linh hiển, chẳng lời nào, hư vô

loài người sinh Phật bao giờ
 đâu trông thập giá Chúa khô xác người
 cũng là sinh vật đó thôi
 đất này Trời Bụt có rồi, trước xa

siêu hình tự biện sa đà
 dâm bầy đàn, sát sanh là thế gian!
 hướng tâm nhà tộc, đình làng
 đường tiến hoá, từ trăm chàng Trướng xưa

trong tôi, rừng - biển, nắng - mưa
 Rồng - Tiên hoà hợp ngàn mùa Hùng vương
 giữ tín ngưỡng trước muôn phương
 Giàng thờ, Trời Bụt thờ thường trong tôi

tâm linh từ thực tại đời
 chúng sanh muôn vật vạn thời khổ đau

ăn thịt nhau, loạn dâm nhau
đạo và tiến hoá khởi đầu vậy thôi

tiên đề ấy phủ nhận Trời
nhưng Trời – nhân quả – nói lời nào đâu!
xói lật tiên đề xưa sau
đường tiến hoá, ngấm Trầu Cau ven đường

miếng trầu đỏ thắm luân thường
tục ăn biểu tượng mà thương muôn loài
tất yếu này hướng tương lai
cùng Trời Bụt tiến hoá dài vạn năm

mình và máu Chúa xa xăm
cũng trùng khổ để Phật tâm bồ đề
miếng trầu tươi đỏ máu thề
cùng nghĩa đó, để góm ghê, hướng lành

tôn giáo như gốc sen xanh
cắm sâu vào tận bùn tanh cõi đời
thơ về Chúa, Phật, Bụt, Trời
rễ sâu bi kịch vạn thời chúng sanh

thiên đàng Chúa trên mây xanh
niết bàn Phật khỏi quần quanh luân hồi
đường tiến hoá giữa cõi đời
vượt tất yếu với Bụt Trời, vượt thêm.

T.X.A.

22:01 - 23:00, 11-7-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1904902706450338>

bài 4

**TRẦU CAU,
RƯỢU - BÁNH THÁNH
& CHUÔNG CHÙA**
Trần Xuân An

ăn trầu là ăn thịt người
nổi luân thường cũng đổ tươi máu thề
nuốt Mình, Máu Chúa, ai nghe:
Tứ Diệu để mãi vọng về chúng sinh.

T.X.A.

13 & 14-7-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1905752069698735>

bài 5

Nguồn gốc tôn giáo:

**TRẦN GIAN KHỔ ĐAU KHÔNG LỐI THOÁT
VÀ CÁNH CỬA TÔN GIÁO**

Trần Xuân An

tôn giáo mông muội, ấu thơ?
từ hồng hoang thực với mơ chập chờn?
khi thành giáo hội vuông tròn
từ đâu? Dấu hỏi không còn treo cao?

nếu quả đất chín ngọt ngào
loài người chẳng thiết nơi nao thiên đàng!
sát sanh, ngay mỗi miếng ăn
ngay truyền giống, muôn loài tràn quần dâm

cái bản năng, cái khổ tâm
dồn loài người xuống ao lầy vực đen
bi thảm muôn đời, thoát lên
chỉ còn tôn giáo! Tâm yên niết bàn

sống, bức thiết là cái ăn
không tuyệt chủng, chúng sinh cần cái dâm
căn bản nhất, nhất trầm luân
chỉ tôn giáo cứu, thoát trần khổ đau!

tôn giáo bắt đầu từ đâu?
thôi thì, tất yếu xưa sau muôn đời!
giết sự sống, ngon miệng thôi
thoát bầy đàn, hạnh phúc rồi. Thế gian!

nhìn xa, tiến hoá, lạc quan...
vạn năm kêu cứu, thẳm, vang kinh cầu
tôn giáo từ hiện thực sâu
con đường tiến hoá, trần cau, mỉm cười.

T.X.A.

08 - 09:10, 14-7-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1906051056335503>

bài 6

TẮT YẾU VÀ LẠC QUAN

Trần Xuân An

quy luật hoang dã thiên nhiên
 loài người thoát, sáng nhân quyền từ lâu
 lạc quan, nhìn vượt khổ đau:
 sông rừng, gia súc, quả rau nuôi người

như nhân loại vẫn tươi cười
 hiểu rồi tắt yếu, gấp mười lạc quan:
 địa ngục là cõi trần gian
 vạn sau tiến hoá, tiên đàng cũng đây

ai độc tài, máu thôi say?
 ai quen nô lệ lại đày đoạ dân?
 ai còn muông thú dã man?
 tắt yếu người, là đã nhân quyền rồi!

từ bi người, cũng trên đời
 tự do người, chẳng là nơi siêu hình
 ngẫm thiên nhiên, vì nhân sinh
 trách quyền lợi thú, mong mình người hơn

mênh mông quá, ôm sao tròn
 người thương người, loài người còn nhân gian
 chuông chùa thì cứ ngân vang
 sáng gương mãi sáng đình làng – lòng dân

mắt tuệ, nước mắt trào dâng
đôi mắt trần vẫn mắt trần lạc quan
nợ thiên nhiên nhất: miếng ăn
mỗi nhân tươi tốt, quả ngàn vạn nhân.

T.X.A.

tối 18-7-2017 (HB17).

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1908692309404711>

bài 7

MẶN THỪA VỀ CHAY

Trần Xuân An

mỗi bữa chay có trứng hồng
trứng không sự sống ấm lòng ai chưa
thêm li sữa trắng bốn mùa
tươi môi trong mắt đầu thua mận đời!

tôi ngồi nghe chuyện lúa đôi
thấy bao sinh nở sáng ngời trẻ thơ
nợ thiên nhiên đến xuống mồ
nợ văn chương, nhẹ tình cờ, chiều nay

cũ xưa rồi, chuyện mận chay
nghìn năm chùa cổ, chuông lay thức người
chợ đời cá thịt vẫn tươi
bỗng nghe lạ tuổi hai mươi thắm thì!

thưa rằng, hạt lúa là chi
trứng âm, thân khoẻ, có gì nhĩn tâm! ⁽¹⁾
trắng mừng một sáng tay cầm
và mây sữa trắng rót rằm xuống li

chùa nguyên nền nếp từ bi
 vợ chồng muôn thuở vẫn y mặn nồng
 phải cư sĩ yêu nhau không
 trứng trắng mây sữa nâng dòng, tôi nghe ⁽²⁾

T.X.A.

chiều 19-7-2017 (HB17)

(1) Trứng âm: trứng thiếu yếu tố dương, trứng không có trống, không nở ra con.

(2) Nâng cao chất lượng dòng giống về mọi mặt: Vợ chồng cư sĩ ăn chay trường, sinh con, cần ăn trứng, uống sữa, để nâng cao sức khỏe, tâm vóc, chỉ số thông minh cho con.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1908783816062227>

bài 8

20-7-2017, CẦU Ý HỆ

Trần Xuân An

một bên bờ,
 chỉ chống một phía ngoại xâm
 cầu Hiền Lương đứng giữa,
 đau lòng vì ngoại xâm hai phía
 lịch sử như sông,
 Bến Hải không thể chẻ
 sóng già loại trừ nhau,
 sóng trẻ gộp chung vào

sách một phía,
 thuộc về bọt bèo nô lệ
 chữ nên như cát sỏi đáy sông,
 trên nền lòng dân tộc xưa sau
 đâu chỉ hai nước ngoại xâm,
 mà Hai Khối cùng hai hệ
 cầu Hiền Lương,
 bao gáy sách gỗ sần,
 màu của bền lâu.

T.X.A.

sáng sớm - 07:45, 22-7-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1910072125933396>

bài 9

**GỖ MÀU ĐẤT,
NƯỚC MÀU TRONG**
Trần Xuân An

Hiền Lương hai phía hai màu
gỗ sần sắc đất xưa sau, một lòng
thuần mạch Việt, bao nguồn sông
giữa Miền Trung, Bến Hải trong, không màu

thành sông rửa mặt cho nhau
nếp nhàu lại xoá nếp nhàu nơi đây
gỗ chung màu đất xứ này
xanh, vàng sắt, rõ nước hoài màu trong.

T.X.A.

10:12 - 11:40, 22-07-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1910134819260460>

bài 10

Có thể xem như đối thoại cùng cố thi sĩ Chế Lan Viên ⁽¹⁾:

BỤI MÀM, LINH HỒN ĐẦU THAI

Trần Xuân An

A

ta là ai? Từ đâu? Về đâu?
 nghiệp trong bụi mằm? Hương linh trong gió?
 nếu linh hồn, thì đã qua cầu, ăn rồi cháo lú

ngiệp chỉ là bụi lửa
 thấp nền luân hồi?
 hay hồn quên kiếp cũ đầu thai?

ta là bụi nghiệp cũ còn đây
 hay hồn xưa mang nghiệp
 cũng quên tiền kiếp, không là tiền kiếp

ta là ai? Từ đâu? Về đâu?
 ngoài nghiệp cũ, ta kiếp này, kiếp kia, khác biệt
 khắc khoải nghìn xưa, bình tâm nhé, lẽ mầu

khắc khoải ấy vượt qua, sẽ qua núi cao biển sâu
 hiểu ta vì ai? Gieo nhân cho đời hái quả
 vì mình cũng vì nhau, thoáng nay đẹp nghìn sau.

B

Ta là ai? Tia nghiệp thấp nền luân hồi ⁽²⁾
 húp cháo lú, đầu thai, đều quên kiếp cũ ⁽³⁾
 Ta vì ai? Gieo nhân, quả đời tay ủ
 vì nhau, thoáng này còn chín đẹp xa xôi.

C

Ta là ai? Nghiệp thấp nển luân hồi
 cháo lú, đầu thai, kiếp xưa quên tất
 Ta vì ai? Gieo nhân, nâng quả mật
 vì nhau, thoáng này, còn ngọt xa xôi.

T.X.A.

trước 10:30, 24-07-2017 HB17

24 & 25-07-2017 HB17

(1) Bài "*Hai câu hỏi*",

Chế Lan Viên

*"Ta là ai?", như ngọn gió siêu hình**Câu hỏi hư vô thổi nghìn nển tất**"Ta vì ai?" khẽ xoay chiều ngọn bắc**Bàn tay người thấp lại triệu chổi xanh*

"Chế Lan Viên toàn tập", Nxb Văn học, 2002 (do Vũ Thị Thường
 sưu tập và biên soạn)

Nguồn: thivien.net

(2) A-lại-da-thức, cái thức này không phải là linh hồn bất tử, thường hằng của mỗi cá thể con người còn lại sau khi thân xác chết đi. Thức mang nghiệp và đi vào một danh sắc mới để hình thành một kiếp mới. Không tiếp nối như linh hồn đầu thai nhưng cũng không đoạn diệt giữa kiếp trước với kiếp sau: trung đạo.

(3) Khái niệm hồn, linh hồn (bất tử) đối với nhiều nền văn hoá Đông, Tây, kể cả tín ngưỡng dân gian Việt Nam, vốn quen thuộc, dễ tiếp nhận hơn. Ngay Phật giáo phổ thông Việt Nam mình cũng quan niệm vậy, gọi là hương linh. Và do đó, phải có bát cháo lú ở sông Nại Hà cõi âm để quên kiếp cũ khi đi đầu thai. Như vậy hương linh vẫn là kiếp cũ nhưng đã quên hẳn hương linh cũ, kiếp cũ để đầu thai. Nó là nó đồng thời khác hẳn nó.

T.X.A.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1911113672495908>

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1911524255788183>

bài 12

**GHI CHÉP MỘT CÂU HỎI
THÁNG BẢY ÂM DƯƠNG**
Trần Xuân An

*cứ thử hình dung hơn bảy mươi năm trước
chính phủ phát cờ Xô và hát nhạc đỏ Tàu (*)
thì bạn chọn lựa, phân vân hay tìm con đường khác?
xin chân thật trả lời, để thấu hiểu nhau.*

(T.X.A.)

– hình dung hơn bảy mươi năm trước
đỉnh phát cờ Xô, hát nhạc Tàu (*)
bạn chọn? Phân vân? Tìm nẻo khác?
trả lời thành thật, cảm thông nhau

– thưa rằng, câu hỏi như dao khắc
trong sách sử xưa rêu đã phong
lửa tuổi chín vào mùa hậu chiến
nghe chuông tháng bảy lan ngân lòng

đáp hồi chuông chữ ba năm rưỡi
văng vẳng hay vang khuất khúc đời
mỗi khúc, mỗi trang người, mỗi khuất
cả chiều dài lịch sử như phôi

một đời đã kết tinh vào chữ
sách viết cho mình, sách viết người
tất cả sách là lời đã đáp
rêu trăm tuổi, dấu hỏi còn tươi.

T.X.A.

27 & 28-7-2017 (HB17)

(*) Bài "*Thăng lợi ca*" của Trung Quốc (từ 1949, rất phổ biến), có câu đầu là: "*Cờ đỏ năm sao bay phấp phới trước gió...*".

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1912700392337236>

bài 13

THƯA CÁC BÁC TIỀN BỐI

Trần Xuân An

thưa các bác, không có quyền thù hận,
sỉ nhục nhau

bởi sau cơn bão Nhật,
hai bên đều dựa vào Hai Khối giặc
Nga phân công Tàu, Mỹ lợi dụng Pháp
máu đổ đến Hiền Lương, Thạch Hãn
càng rõ nguồn đau

lũ chúng tôi và các cháu thế hệ sau
cũng không có quyền rửa nguyên
máu xương thuở ấy

Tổ quốc bốn nghìn năm,
lần đầu cuốn xoay trong toàn cầu lốc xoáy
bao luồng đối nghịch lạng rồi,
phải cùng nhau ngẩng đầu

Tàu hiện còn nhả Nga, nhưng Nga vút từ lâu
nhả hiệu Hiến pháp ta thành bi hài quá thể
"*Chiến tranh hai con đường*",
xương rùng máu bở
để bây giờ... Thưa các bác,
vẫn còn thù hận, sỉ nhục nhau!

T.X.A.

30-7-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1913846072222668>

bài 14

**THOÁT CHIẾC CẦU Ý HỆ
LỊCH SỬ**

Trần Xuân An

mình can chi thời ấy
mà hoà giải bão bùng!

bao lần đã khép chặt
bìa bản thảo cứ bung

mười bốn bài viết tiếp
chữ nổi dòng rưng rưng

thấy *cầu Chiến Tranh Lạnh*
giữa ngàn năm muôn trùng

tập thơ này vẫn nhỏ
máu xương thì vô cùng!

trót sinh trong thời ấy
không cách nào quay lưng!

phơi trải *cầu Ý Hệ*
mong đời thôi lao lung.

T.X.A.

trước 17:01, 31-07-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1914361252171150>

bài 15

HAI CÂU

Trần Xuân An

câu đối, dù vui hay buồn
rơi xuôi cũng đối dòng khắc
lục bát, môi vơi mặn chát
nằm ngâm, nước mắt chảy ngang

câu đối treo giữa thế gian
lục bát thường ngân sâu lắng
nay vẫn đối dòng, bất tận
lời ngỏ, nỗi niềm, đều vang

âm dương song song câu đối
ngược nghĩa vẫn bổ nghĩa nhau
cũng chính thể là lục bát
dấu gì, vẫn chẳng lạc đâu

chàng yêu nàng như câu đối
thanh thân đạo phổ sánh vai
hông bát công vắn chân lục
đời trắng mặt, lúc chông gai...

trăm năm nhịp mùa ngâm khúc
song thất bát đối, thêm vắn
lục bát lắm khi tiểu đối
mãi còn, dấu đối là nhân.

T.X.A.

trước 11:05, 02-8-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1915149998758942>

bài 16

THẬP THOÁNG NGÂM KHÚC THỜI MÌNH
Trần Xuân An

tặng anh Khaly Cham (nhà thơ)

hồn thuần Việt long lanh ngâm khúc
cũng lựa tơ quốc phục ngàn xưa
kêu thương trót át nhịp mùa
áo thi nhân cổ có vừa tình nay?

thẻ ca dao vơi đầy chuốt khắc
vần trắc sâu khi thắt vào lòng
cho nên thanh thoát mệnh mỏng
chỉ còn lục bát phải không hồi tình?

xưa nội chiến nước mình, hận đó
xưa nhân tài trời bó, oán kia
nhớ xưa trận tối ngục khuya
áo nay ai nhớ xương lia máu loang?

nội chiến cũ khăn tang đều Việt
bài Kê Diên vắng tiết tráng trai (*)
Chiến tranh Lạnh cạn máu ai?
nội chiến này, giặc nước ngoài hai bên!

bi tráng khúc bút hèn, ngâm lệch
tự khinh nay nhạt thếch hơn xưa
thảm trong hừng, mặc vẫn vừa
thịt da, quốc phục đã thừa rồi sao?

hình thức như bản sao nòi giống
tiếng Việt nguyên, mới giọng thơ riêng
ngoại xâm hai Khối, hai Miền
thời bi kịch ngấm hừng thiêng, thẻ nào?

hồn thuần Việt mạch trào ngâm khúc
xưa sau như tre trúc mãi xanh:
phụ ngâm vang khúc sử Gianh
cung ngâm vọng khúc kinh thành bút nghiên!

chống hai Khối, hai Miền nội chiến
nội chiến xưa, Nam tiến, lún xa
sông Gianh oán nghẹn, uất oà
Hiền Lương ngâm khúc mãi là núi sông.

T.X.A.

trước 15:40, 03-8-2017 HB17

(*) Bài ca Sức sống Kê Diên (bài "*Mười cái trứng*").

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1915556978718244>

bài 17

BỔNG HIỆN RÕ LĂNG BÀ HỌC PHI

Trần Xuân An

lăng bà uy nghi, dù nay rêu cỏ
Sử quán nghiêm minh, Tôn phủ răn mình
có thân vương, công chúa còn rõ tội
nền xưa Học Phi toả sáng trung trinh

cho dù ai mưu cày lăng chứng tích
Bộ Công xưa đã đúng mực kính bà
mặc kẻ thù tung tin như tro trấu
sử soi qua rêu, gạch vẫn sắc hoa

giặc chiếm, vua không quyền, quan hãnh tiến
không truat được Phi, chẳng bản án nào
Học Phi mất, lúc hoàng triều khốn khó
Thực lục mới là tấm bia lăng cao

Thực lục muôn đời tấm bia bằng ngọc
nặng soi đạo đức, yêu nước thương dân
trước hậu sinh, tối đi hay bừng sáng (*)
trong lăng Học Phi, trong trẻo vô ngần.

T.X.A.

trước 06 & 08-08-2017 HB17

(*) "*Đại Nam thực lục*" là ngọc trong di sản sử liệu. Hậu thế đánh giá nó, theo quan điểm khoa học, dân tộc hơn: nó có thể tối đi hay bừng sáng ở từng khía cạnh, tùy nhân vật, tùy giai đoạn... Riêng về Học Phi và các nhân vật liên quan, ai cũng phải theo nguyên tắc: không có án đã tuyên, không có quả tang, tang chứng, thì không được bàn. "*Đại Nam thực lục*" đã minh định về nguyên nhân Kiến Phúc chết là do bệnh dài ngày, thuộc loại nan y thuở bấy giờ, và về Học phi Nguyễn Thị Hương, phụ chính Nguyễn Văn Tường, người mà Tôn Thất Thuyết và Hàm Nghi đã khẳng định là "*trung*

nghĩa từ xưa cũng không hơn được” (Dụ, Tân Sở, 1885). Các bài viết hiện nay bôi nhọ về vụ việc ấy là phạm pháp.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1916964295244179>

bài 18

**NGĂM VỀ CÁC BIA MỘ DI TÍCH,
LIÊN TƯỞNG**
Trần Xuân An

1. TIỂU SỬ

trong “*thế kỉ văn...*” và “*kỉ yếu...*”
cùng “*nhân vật chí...*” – ghi bia chằng?
bao đầu sách một đời, ai lược?
di tích, thảo nào bị hiểu lầm!

bia mộ xưa, đơn dòng chữ khắc
nhưng nghiêm, “*Thực lục*”, biên bằng tâm...
sách tôi viết, soạn, nguyên danh mục
tiêu chí nghìn năm vượt xoáy trầm

2. NGƯỜI XƯA

xưa đục: bia đăng khoa nghĩa tướng ⁽¹⁾
cắt lia “*Liệt truyện*” nhóm ngoài tầm
bao người nữa, mộ bia xiềng xích
dân chủ, gõ vào những lạng cam

dân chủ, mặt trời soi, cũng rõ
trăng kia, nhân loại đã in chân
đục và cắt, cái nhìn sao trọn
may “*Thực lục*” nguyên, giữa sáng ngần

tiêu chí ngàn năm là giữ nước
đem sinh mệnh, đối phó xâm lăng
luận anh hùng, khác chi trung nghĩa
chết đảo đày, thương nước nhớ dân

3. SỐNG, CHẾT VỚI SÁCH

tôi trải cả đời cùng phím bút
lòng như ai, gắng giữ tròn tâm
che trắng, rằm lại, nhưng đầu sách
thất lạc giữa đời là bật tằm

so sánh bất ngờ, liên tưởng ngộ
bật cười ời hơi bỗng trầm ngâm
bao người muôn thuở, tôi đương kiếp
cũng đọc trọn nhau, đừng lạc lằm

4. GIỚI CÀM BÚT, SÁCH, SINH MỆNH, MỘ CHÍ

mọi tác giả đều in tiểu sử –
là ghi bia – đã soạn nhiều lần
dựng trong mấy bộ sách chung nữa
nhưng chết chắc gì đủ nghĩa trang!

sách sống tuổi đời, sống vượt chết
sống tờ sinh mệnh, ngôi nhà thân
sống bia tiểu sử, lăng hay mộ ⁽²⁾
chung sống nghĩa trang, sống thể gian.

T.X.A.

sáng 12 & 13
& tối 14-8-2017 HB17

(1) Thời Cần vương, kể từ tháng 7-1885

(2) Hiện nay, trong ngôn ngữ bình thường hằng ngày, mộ có thành
quách chung quanh, được gọi là lăng; mộ chỉ có nấm mộ thì vẫn
được gọi là mộ.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1919602201647055>

bài 19

NỖI NHỚ CÔ GÁI THUỜ ĐÓ BÂY GIỜ

Trần Xuân An

hai mươi, cơ chi tuổi ấy
tuổi yêu da diết, trắng trong
bây giờ, đời quen gừng muối
nhớ em xưa, cũng mặn nồng

ta thất lạc nhau, thuờ đó
trắng tay chưa nắm tay hồng
ba mươi năm hơn, gặp lại
nhớ sao như nhớ vợ chồng!

tình yêu của người đứng tuổi
khác ngày xưa ta còn không
nhớ sao nhớ hơn chồng vợ
vì hết cơ may vợ chồng!

nhớ em ngát hương da thịt
ngát ngậy dăm thoáng mơ màng
mặn nồng ta chưa có thật
chỉ là tuổi hết trắng trong!

thôi đành, mãi như ngày cũ
trách tóc vẫn chưa trắng lòng
cái chi cũng quen thành nếp
gặp nhau, tìm gắng nầu sòng

ta hoá tuổi nàng ngâm khúc
tuổi ca dao chàng mệnh mông
làm thơ thay bao người khác
suối sông theo những lối vòng

nếp gấp núi rừng thành suối
thành nếp qua đồng là sông
nàng chảy qua chàng nếp nhớ
tình thành nếp bạn, êm dòng.

T.X.A.

08:15 - 09:55, 18-8-2017 HB17

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1921927741414501>

bài 20

SỬ TRONG RẪM THÁNG BẢY
Trần Xuân An

Rằm tháng bảy mơ Tết
 sử thơm ba đoá đào
 hai bông mai vàng ngát
 đỏ, vàng đều công lao?

hoa, đánh năm xâm lược
 Đất nước mình khốn nghèo
 đuổi giặc phải dựa giặc
 nay Sử – Rằm sáng treo?

vàng nguyệt, vì dựa giặc
 dựa giặc, đỏ tay sai
 nhưng đều vượt thân phận
 rửa nhau thế, cho ai?

dựa Tàu, thù nghìn thuở
 dựa Pháp, thù trăm năm
Chiến tranh Lạnh, Nga - Mỹ
 thời đỏ - vàng Việt Nam!

ba mươi năm vàng - đỏ
 ba đào và hai mai
 đôi bên đều sáng tỏ
 sử vạn mùa tương lai

hai Khối thành nội chiến
 nỗi đau đến muôn đời
 Rằm đầu thu cũng Tết
 hứa đào, mai đều tươi?

đào thắng thì đã thắng
 mai thua đã thua rồi
 nhưng mấy triệu người chết?
 ơi hoa – biểu tượng thời

ước chi bớt giấy mã
 để in năm đoá bông
 (nội chiến – năm giặc ngoại)
 thắng, bại đều chiến công

ba đoá thắng, đào đỏ
 hai bông thua, mai vàng
 nhưng đều chống xâm lược
 năm hoa in Rằm trắng

giặc hết nhưng xiềng xích
 vẫn còn trong não ta
 tôn sùng lãnh tụ ngoại
 Sử trong Rằm mưa sa?

bao giờ mới có sử
 rõ năm giặc ngoại cường
 Pháp, Nga, Nhật, Tàu, Mỹ?
 đành mừng Sử – Rằm sương.

T.X.A.

trước 20:21, 19-8-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1922507501356525>

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1924720854468523>

dấu sao, đào và mai đều hoa danh dự
danh dự một thuở đỏ - vàng...
Nam - Bắc đều người Việt Nam.

T.X.A.

sáng 28-8-2017 (HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1925986454341963>

bài 22

Chiến tranh, nhìn về phía Nga Xô

GIÁ MẶC CẢ CỦA NGA XÔ

Trần Xuân An

Nga Xô đã cùng Phan Bội Châu mặc cả
từ năm hai mươi, chính trị như đức tin ⁽¹⁾
viện trợ, huấn luyện người, cấp vũ khí
đổi lại, là truyền bá, thực thi chủ nghĩa Lê-nin

khô khốc. Lạnh lùng.

... Nga Xô bành trướng làn sóng đỏ
với điều kiện kia, nâng Nga cao uy thế vượt tầm
rời chiến tranh Đông Dương kéo sa lầy Mỹ
Nga Xô rảnh tay khi tràn xương máu Việt Nam

hoành tráng biểu ngữ trước Dinh Độc Lập
là sáng ngời chủ nghĩa Mác - Lê
tiếp bao năm Lê-nin trong đầu, trong tim Việt
thì giá mặc cả ngày xưa đâu phải rẻ rề!

tôi phải đứng trên lập trường dân tộc
chữ không nghiêng bên đỏ, không ngả bên vàng
để vết thương một thời *Chiến tranh Lạnh*
không còn xót đau hoà bình, dân chủ Việt Nam

tôi cũng nhìn tương lai với viễn vọng kính
xã hội đại đồng, thế giới đại đồng!
xây xí nghiệp bằng gạch hoà bình, cộng sản
nhưng thật có bao giờ thôi bạo lực không?

Phan Bội Châu từ chối, nhưng Bác Hồ chấp nhận
với giá mặc cả năm hai mươi xưa,
nay độc lập gần trọn rồi
con đường đỏ, máu xương, vang lừng thế giới
không chỉ hai, mà đến năm đế quốc,

bài 23

**HOA VONG ƯU,
ĐỔI MỚI VÀ ĐỔI MỚI**
Trần Xuân An

chiến tranh là biện chứng
hoà bình màu hoa huyền (*)
phủ định của phủ định
quá khứ đào mai nguyên

trở thêm nhánh Ý Hệ
vươn về thời xa xôi
nhìn chiến tranh cho thật
vẫn trên thân cây tôi

trở vươn cành Đổi Mới
mọi chân trời xa xôi
năm ngoại xâm thành bạn
tôi trên đất nước tôi

tôi cũng là biện chứng
bình tâm màu hoa huyền
mới để mới hơn nữa
sách viết cành cũ nguyên.

T.X.A.

31-8-2017 (HB17)

(*) Cũng có nơi gọi là hoa hiên. Loại hoa này có màu sắc đặc trưng, tiêu biểu như màu nghệ, màu gạch nung, nhưng tươi sáng (sắc độ trung hoà giữa đỏ nguyên và vàng nguyên).

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/192721993755>
1948

bài 24

NGÀY TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP NĂM NAY

Trần Xuân An

con đường vàng, Mỹ còn đang lợi dụng Pháp
con đường đỏ, Nga và Tàu ngồi trong đầu
chín năm, trước ngày cầu Hiền Lương chia cắt...
Tuyên ngôn Độc lập để dành cho mai sau

hoà giải là thấu hiểu vì sao như vậy
lịch sử hơi ời, chất chứa mạch buồn sâu
Luận cương Xô viết? ⁽¹⁾ Đồng minh sao có Pháp?
như rắn ngành y, dấu hỏi vợi lòng đau! ⁽²⁾

Quốc khánh nước mình cứ như Ngày Thầy thuốc
cũng Ngày Nhà thơ, bút nhả mực – dấu than
Tuyên ngôn Độc lập, nếu thật, là hoà giải
hiển hiện sống trong đời, không phải nghĩa trang

Tuyên ngôn Độc lập không phải con đường đỏ
quốc hiệu – con đường vàng, dân chủ quốc gia
cùng quốc kì Tháng Tám đỏ màu cộng sản
Chiến tranh Lạnh lưu vào Quốc khánh nước ta

trật tự lưỡng cực Yalta hình thành trước ⁽³⁾
hai Khối chia nhau, sẽ chia cắt Việt Nam?
đau vận nước, trách ngoại cường và tự vấn
Tuyên ngôn Độc lập vẫn ngời sáng nghìn năm

dứt nội chiến – chống chéo ngoại cường xâm lược
tôi mười chín tuổi, Ngày Tuyên ngôn đã xa
mừng hoà bình, dù chỉ một bên toàn thắng
viết cho người đã khuất, người chưa sinh ra...

T.X.A.

01-9-2017 (HB17)

- (1) Luận cương 1930 do TBT. Trần Phú viết, mang đậm chất Xô viết, như phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh 1930-1931.
- (2) Biểu trưng Tổ chức Y tế thế giới (WHO: World Health Organization): Rắn nhả nọc độc; thuốc vừa có tác dụng chữa bệnh nhưng cũng là chất độc...
- (3) Từ sau ngày 4 - ngày 11 tháng 02-1945, Việt Nam thuộc khu vực bị phân chia, mà khu vực Đông Nam Á này sẽ chịu sự chi phối của Mỹ và Phương Tây (trong đó có thực dân Pháp). Nhưng rồi cũng hình thành theo trật tự lưỡng cực - hai Khối, đứng đầu là Nga và Mỹ.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1928004364140172>

bài 25

NGÔI ĐÌNH PHAN HUYỀN

Trần Xuân An

mười ba tuổi, xa quê đi học
 điển huyên đường khiến mắt rưng rưng (*)
 nhớ quán nhà, bên đình phố huyện
 tâm con khuây khoả – vong ưu hoa

ngực con thành ngôi đình thờ sổng
 mẹ sao đành cỏ phía bắc vườn
 chiến tranh, đổ nhà, mơ hoá gạch
 xây sinh từ cửa mẹ kính thương

lòng hiếu thuở học trò nông ngạo
 nên bút danh, nghĩa Người Mẹ thôi
 con cầm bút, chăm lo, thương chữ
 sách không là lũ trẻ mồ côi

tuổi nhỏ, học sách xưa, báo hiếu
 xa mẹ, bút danh huyên ẩm hồn
 nay đình không đạt, đền không đạt
 mộ mẹ hương khói trong thơ con.

T.X.A.

02-9-2017 (12-7 Đình Dậu HB17, mùa báo hiếu)

(*) Theo điển tích xưa, trong văn chương cổ, hoa huyên (hoa hiên, kim châm, vong ưu – quên hết mọi phiền lo), trồng ở phía bắc ngôi nhà, là biểu tượng về Người Mẹ.

Cụ thể hơn, HUYỀN ĐƯỜNG (đường: 堂): nhà có trồng hoa huyên, thường được rút gọn thành một từ ghép là nhà huyên; HUYỀN ĐÌNH (2 chữ đình: 亭, nhà nhỏ, ngôi đình làng; 庭, sân trước), thường được dùng với chữ huyên thứ hai: sân có trồng hoa huyên. Cả hai từ đều có nghĩa là người mẹ.

Tôi cảm thấy xúc động hơn với nghĩa: ngôi đình làng có trồng hoa huệ. Do đó, tôi lấy bút danh là Huệ Đình, Phan Huệ Đình (trong tâm tôi, có ngôi đình thờ sống người mẹ họ Phan).

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1928030010804274>

bài 26

THƯỚC ĐO CỦA SỬ VÀ VĂN

Trần Xuân An

đo thực chất nhân vật lịch sử
 biết lấy thước gì?
 có kẻ cam chịu tiếng tay sai
 nhưng cháy bỏng lòng cứu nước
 đo nhân cách chẳng?
 kẻ vì lợi, xa hoa, kẻ vì danh, trong sạch
 giết hại người yêu nước chẳng?
 yêu nước vẫn đối phương chẳng
 nếu chính kiến khác?
 đo tôn giáo, trào lưu tư tưởng, gốc gác?
 hậu thuẫn bên ngoài, hậu thuẫn nhân dân?
 chỉ biết đo bằng thành quả cuối cùng?
 nhưng thành quả cuối cùng chưa đạt?
 để đo được
 phải gộp lại tất
 thước đo hẳn muôn nơi, muôn thuở chung
 đặt trong bối cảnh xa, gần, và thế nước

có những nhân vật anh hùng trong sử
 khiến đời sau khóc thét
 bàn tay nhuộm máu, kinh hoàng
 có những tên như thể chân tu
 nhưng phản quốc
 không giết một ai
 nhưng dìm chết dân tộc
 bút sử lạnh lùng
 cần lời bình chẳng?
 bút văn chương cảm xúc
 cần chẳng tỉnh người
 đôi khi tự giạt tóc?
 đạo đức học cho tuổi học trò ngây thơ?
 đạo đức học cho người trưởng thành, bản lĩnh?

có đạo đức học riêng về giới làm chính trị?
vấn ơ, sử ơ, đừng loạn choạng, hư vô
và nhà chính trị ơ, đừng hòng lừa hậu thế.

T.X.A.

04-9-2017 (HB17)

.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1928823670724908>

bài 27

MÙA HOA HỒNG BÁO HIẾU

Trần Xuân An

Vu lan mới với bông hồng
đỏ hay trắng vẫn tấm lòng rằm nguyên

nhớ cụ bà thầy Kiên Liên
đau con quý tộc, nẻo thiền tìm đi
oán y bát, hoá sân si
bà mẹ hiền bỗng khác gì quý ma

nếu rằm để kể tội bà
thì Vu lan tự xưa xa vắng chùa
thầy Liên cứu mẹ bao mùa
là cứu trắng, ố vì chưa hiểu thiền

nguyệt cảm chịu án đảo huyền
vì thương con, mẹ Kiên Liên chống chùa
chuông chùa rộng tiếng hương đưa
tâm bà trắng sáng dầu mưa, quên phiền

ơn phúc hậu mẹ ta hiền
mẹ còn, hồng thắm, mẹ thiêng, trong hồng.

T.X.A.

04-9-2017 (14-7 Đinh Dậu HB17)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1929053980701877>

nói vậy nhưng đâu phải thế, ời ruột thịt hai miền
mấy triệu người chết, trong hôm nay, hồn còn sống
xin chiêu hồn họ,

là chiêu hồn chúng ta, hồn nòi giống
1945-1991, dựng bia màu gạch nung
trong mỗi người Việt Nam.

T.X.A.

sáng 06-9-2017

(16-7 Đinh Dậu HB17, mùa báo hiếu)

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1929681280639147>

bài 29

HAI CHIẾC CẦU, HAI CHIẾC CÂN

Trần Xuân An

có hàng vạn người dựng ven đường lều trại
từ bờ sông này đến giáp ranh tỉnh kia
bồn chồn, xót xa hay quyết rời nơi chôn nhau cắt rốn
họ bạc phở, lếch thếch, mắt trẻ thơ đầm đìa

họ vào theo phe Đồng Minh có Mỹ
sau khi mừng vui Pháp tàn mộng tái xâm lăng?
họ vào theo Quốc gia Việt Nam triều Nguyễn
chiến đấu hơn sáu năm, giành lại nửa nước vàng?

họ vào theo chân Thiên Chúa
Chúa đã rời nửa nước đổ từ đây?
họ vào theo chân Đức Phật
bên kia sông, chùa còn hương khói đêm ngày?

sông Bến Hải của Quảng Trị quê hương đó
bây giờ tôi mới tin, còn gánh thêm nỗi đau này
sách cũ lược ghi, di cư bằng đường không, đường biển
thật ra còn đường bộ, ùn tắc bên cầu đấng cay!

sông Bến Hải hỏi ai đánh tan giặc Pháp
gió trả lời, lưỡng cực Yalta,
Đông Nam Á đồ đầu
cầu Hiền Lương buồn hai miền chống chéo
bản chéo hai phía ngoại cường chỗ dựa phía sau

cầu Hiền Lương thành chiếc cân lịch sử
cân ấy lại là cầu Ga qua sông Thạch Hãn trong kia
cân nào cũng gãy,
Đại lộ Kinh hoàng, thoát vào, đẫm máu
Mỹ cũng cuốn cờ. Người vượt biên theo di tản, xa lìa

sự thật lịch sử rõ ràng thế đó
cầu Hiền Lương, cầu Ga thêm một nét đau
tôi muốn đem bài thơ hai mai vàng, ba đào đỏ (*)
đặt trên hai chiếc cân lịch sử là hai chiếc cầu.

T.X.A.

trước 05:12 chiều 08-9-2017 HB17

(*) Xem bài "*Sử trong Rằm tháng bảy*" trong tập thơ này:
<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1922507501356525>

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1930596427214299>

bài 30

BÌNH TÂM VỚI THƠ HOÀ GIẢI

Trần Xuân An

chiến tranh,

 nhiều nỗi đau cùng nỗi đau xương máu
nhưng bên thắng, dịu vui, bay quá núi cao
bên bại, đào sâu vực sâu té xuống
thôi, hưu lâu rồi, họ rủ nhau,
 ra bình nguyên trà rượu đi nào

rất dân dã, cởi hết áo, đánh trần cho chân thật
mặt phải đây, lộn trái chiến tranh đây

tôi cũng đọc thơ tôi viết về

 bên đỏ thắng nhiều giặc ngoại
cả thơ tôi viết về
 bên vàng chống các ngoại xâm
 từ phía khác,
 trắng tay

các anh cựa đỏ, cựa vàng thất thập

mỗi bên chống bốn ngoại xâm (*)

 tôi chưa cầm súng bao giờ
các anh chừa Mỹ hoặc Nga Xô, tôi chống tất
để hoà giải đỉnh cao, vực sâu...

Xin bình tâm với thơ.

T.X.A.

trước 22:01 tối 08-9-2017 HB17

(*) Xem bài thơ "*Thuở ấy, Miền Nam*" trong tập thơ này:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1925986454341963>

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1930731950534080>

CHÚ THÍCH CẦN THIẾT

A.

VÀI DÒNG CHÚ GIẢI

VỀ TÍN NGƯỠNG TỔ TIÊN, TRỜI BỤT THUẦN VIỆT

(Nhấn mạnh:

TÍNH PHỔ QUÁT NHÂN LOẠI

TÍNH BẢN SẮC DÂN TỘC

TÍNH CỤ THỂ GIA TỘC)

1) Tổ: Quốc tổ: vua Hùng, biểu tượng lập quốc (dựng nước) chứ không phải những người tạo lập các triều đại về sau.

2) Tiên: Gia tiên, tiền nhân của dòng họ và cụ thể, gần gũi hơn, là 3 đời trước gia chủ (ông bà cố, ông bà nội, cha mẹ)...

3) Trời (tiếng Việt cũng chỉ bầu trời, cũng gọi là Giàng, không phải Thiên Chúa của Do Thái, không phải Ngọc hoàng Thượng đế của Trung Hoa): Trời theo vũ trụ quan người Việt Nam. Người Việt không thờ Trời bằng hình tượng, mà chỉ thờ như ý niệm, giữa trời đất, ở bàn Thiên.

4) Bụt, phiên âm và gọi tắt từ Buddha (người giác ngộ). Tuy vậy, hình ảnh Bụt trong tâm thức Việt là cụ già tóc búi tó, râu dài, đều bạc trắng. Đó là cụ già người Việt, chứ không phải là Đức Phật trong chùa Phật giáo. Bụt cũng là ý niệm.

Tín ngưỡng Tổ tiên, Trời Bụt vừa mang tính phổ quát của nhân loại, vừa rõ tính đặc sắc dân tộc Việt Nam, vừa thể hiện tính cụ thể mỗi gia đình, dòng họ.

Đây là viên ngọc tín ngưỡng, tâm linh do dân tộc ta chiêm nghiệm, hình thành từ ngàn năm trước. Cũng lâu rồi, nó bị vùi lấp, vỡ ra mấy mảnh. Nay, viên ngọc ấy được nhặt ra, lau rửa, ráp lại, hàn gắn, và vẫn nguyên vẹn, không tí vết.

Nói đúng hơn, viên ngọc tín ngưỡng, tâm linh này vẫn hằng ngày tồn tại trong tâm thức từng người, trên ban thờ gia đình, trước mỗi nén hương chúng ta kính cẩn thắp, nhưng chúng ta chưa có dịp

nhìn kĩ, nhìn trọn vẹn, mà chỉ nhìn một hoặc vài góc độ nào đó (nên cứ ngỡ nó đã bị vỡ), và chưa trau chuốt lại đó thôi.

T.X.A.
05-7-2017

B.
NGHI THỨC
TÍN NGƯỠNG TỔ TIÊN TRỜI BỤT THUẦN VIỆT

Tín ngưỡng Tổ Tiên, Trời Bụt đã tồn tại hàng nghìn năm trong phong tục, nếp sống của tuyệt đại đa số người Việt. Nơi thờ, tự khí để thực hiện nghi thức đã hiện hữu sẵn ở mỗi ngôi nhà.

Chỉ có hai bàn thờ:

- 1) Bàn thờ Tổ Tiên trong nhà;
- 2) Bàn Thiên trước sân hay ban công (bao lơn) nhà.

Ngoài Tết Nguyên đán, Mừng Năm tháng năm, lễ hội đình làng, nhà thờ họ tộc, người Việt còn có những ngày giỗ, cúng:

1) Giỗ Quốc Tổ Hùng vương: 03-10 âm lịch hàng năm: Hướng về Đền Hùng, thắp hương tri ân, tưởng niệm. Cũng có nhiều nhà làm giỗ Quốc Tổ, như giỗ ông bà, cha mẹ đã khuất, rất tốt đẹp.

2) Giỗ Gia Tiên (ông bà cố, ông bà nội, cha mẹ...).

3) Cúng rằm, mừng một hàng tháng: thắp hương (có hoa quả càng tốt) khấn niệm Trời và Bụt, cùng vài phút hướng tâm về lịch sử loài người, lịch sử dân tộc.

Thật là giản dị nhưng vô cùng ý nghĩa.

Đây là những gì đã tồn tại hàng nghìn năm, và sẽ còn mãi mãi đến muôn đời sau. Ở đây, tôi chỉ xin nhắc lại để chúng ta, nhất là các bạn trẻ, cùng nhớ và khắc sâu.

T.X.A.
06-7-2017

C.
CƠ SỞ NHẬN THỨC LỊCH SỬ
TRONG MỘT BÀI THƠ CỦA TÔI
("SỬ TRONG RÂM THÁNG BẢY")

1) Ba đóa hoa đào đỏ chiến công:

Triều Nguyễn đã dựa vào Nhật (chính phủ Trần Trọng Kim). Sau đó, Bảo Đại bị truất phế. Vài năm sau, triều Nguyễn lại dựa vào Pháp nhưng thực chất dựa vào Mỹ (Quốc gia Việt Nam). Quốc gia Việt Nam trở thành Việt Nam cộng hoà, tiếp tục dựa vào Mỹ.

Với tiến trình đối kháng, góp phần nhỏ vào việc đánh Nhật với sự hỗ trợ của Mỹ, lực lượng Cộng sản Việt Nam tiếp tục dựa vào Nga Xô, Trung Cộng để đánh thắng Pháp và Quốc gia Việt Nam (nhưng chỉ được làm chủ từ vĩ tuyến 17 trở ra), lại tiếp tục dựa như thế để đánh thắng Mỹ và Việt Nam cộng hoà (thống nhất toàn quốc). Đó là ba đóa đào đỏ.

2) Hai bông hoa mai vàng chiến công:

Vì lực lượng Cộng sản Việt Nam (Đảng Cộng sản Đông Dương, Việt Minh, Đảng Lao động Việt Nam) hình thành, phát triển do sự trang bị ý thức hệ, đào tạo nhân lực, viện trợ vũ khí của Nga Xô, và từ sự phân công của Nga Xô cho Trung Quốc phụ trách, nên dân tộc Việt Nam không hoàn toàn ủng hộ. Một bộ phận lớn, không phải nhỏ, đương nhiên trở thành phe Chính phủ Trần Trọng Kim (quốc hiệu Đế quốc Việt Nam), Quốc gia Việt Nam, rồi Việt Nam cộng hoà.

Nga Xô bành trướng chủ nghĩa Lê-nin của họ bằng cách đó: Trung Quốc và Việt Nam muốn được viện trợ, đào tạo, cố vấn, phải chấp nhận truyền bá và thực thi chủ thuyết của lãnh tụ Lê-nin và cả Stalin, kể cả màu cờ, hoạ tiết trên cờ... Sau đó, Trung Quốc lại cũng y theo Nga Xô, buộc Việt Nam tôn sùng thêm cả Mao. Điều đó ghi vào Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Đảng Cộng sản Đông Dương) từ 1930, 1935, rồi cụ thể, đầy đủ, từ 1951, với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam ⁽¹⁾.

Do đó, Quốc gia Việt Nam, Việt Nam cộng hoà chống cộng sản xâm lược, bành trướng (chống Nga Xô, Trung Cộng và trực tiếp chống Việt Nam dân chủ cộng hoà). Dù bại, họ vẫn xem họ có công chống ngoại xâm Nga Xô, Trung Cộng. Đó là hai đoá mai vàng.

Dấu sao, Quốc gia, Cộng hoà cũng đã tiêu vong, thuộc về quá khứ một đi không trở lại.

T.X.A.
23 & 24-8-2017 HB17

(*) Trích “Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam”, 1951:

1) " *Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin và tư tưởng Mao Trạch Đông kết hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng*".

2) "*Đảng Lao động Việt Nam nhận định cách mạng Việt Nam là một bộ phận không thể tách rời của phong trào hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa thế giới do Liên Xô lãnh đạo*".

D.
CÁCH GỌI MIỆT THỊ “NGUY”,
THÔNG TIN TỪ BỘ QUỐC SỬ MỚI
VÀ Ý KIẾN CỦA TÔI

I. Thông tin tóm lược:

Trong bộ Lịch sử Việt Nam 15 tập (xuất bản 2014, tái bản lần thứ nhất 2017), ban biên soạn vẫn xem Nhà nước Quốc gia Việt Nam (1949-1955) và quân đội của Nhà nước ấy là nguy quyền, nguy quân. Tuy nhiên, ban biên soạn lại xác định, tuy cũng Nhà nước đó, nhưng sau tháng 7-1954, và khi đã đổi tên thành Việt Nam cộng hoà (1955-1975), thì không còn bị gọi là nguy nữa, mà xem như một thực thể nhà nước được nhiều nước trên thế giới công nhận tại Miền Nam Việt Nam, song song tồn tại cùng Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ở Miền Bắc Việt Nam.

II. Theo ý kiến cá nhân tôi:

1) Nhà nước Việt Nam cộng hoà tại Miền Nam Việt Nam có hai giai đoạn chính, xác lập với hai danh xưng: Nền Đệ nhất Cộng hoà (1955-1963) và Nền Đệ nhị Cộng hoà (1967-1975). Đây là hai nền cộng hoà bị Thiên Chúa giáo tranh đoạt, chiếm dụng và lũng đoạn, ở giai đoạn Ngô Đình Diệm nặng nề hơn giai đoạn Nguyễn Văn Thiệu. Vì sự chiếm dụng đó, mới có cuộc đảo chính (lực lượng quân nhân gọi là cách mạng thật sự) vào năm 1963, lật đổ Ngô Đình Diệm. Thời Đệ nhị Cộng hoà, sự lũng đoạn không còn như thời Đệ nhất, mặc dù Thiên Chúa giáo vẫn còn uy thế ít nhiều.

2) Về Nhà nước Quốc gia Việt Nam: Nhà nước này về mặt danh nghĩa, nó vẫn là Triều Nguyễn, một triều đại nhất thống từ 1802 đến 1955, bao gồm cả giai đoạn khoảng 4 tháng với danh xưng Đế quốc Việt Nam (Chính phủ Trần Trọng Kim), trừ vài ba năm, 8-1945 – 1948/1949. Người đứng đầu nó (quốc trưởng) vẫn là vua chính tông nhà Nguyễn. Nó là Nhà nước chính danh, mặc dù từ 1885 đến 1955 nó bị lệ thuộc nặng nề vào thực dân Pháp, và từ 1949, vào viện trợ của Mỹ. Nói rõ là trong giai đoạn 1949-1955, Nhà nước Quốc gia Việt Nam bị lệ thuộc vào Mỹ chứ không phải vào Pháp (Pháp bị Mỹ lợi dụng từ 1947 đến 1954, vì Pháp đã kiệt quệ). Đối với nhân dân, Nhà Nguyễn như chủ nhà chính thống bị bọn cướp không chế từ 1885 đến 1954/1955, nhưng Nhà Nguyễn vẫn là chủ nhà.

3) Trên cơ sở đó, Việt Nam cộng hoà (1955-1975) chỉ là sự tiếp nối của triều Nguyễn về mọi mặt, từ nhân lực đến vật lực, nhưng về hình thức và cách tổ chức bộ máy nhà nước, chính thể quân chủ lập hiến và ngai vàng không còn mà thôi. Vả lại, nó còn bị chiếm dụng bởi Thiên Chúa giáo (thân Pháp, về sau được Mỹ trọng dụng). Nếu nhận xét khách quan, thì chính Nhà nước Quốc gia Việt Nam bằng 6 năm chống cộng sản Liên Xô, Trung Quốc mà trực tiếp là chống Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà mới giành lại được nửa nước (từ vĩ tuyến 17 trở vào). Do đó, nó vẫn chính danh. Không thể gọi nó là nguy được, mặc dù nó bị lệ thuộc nặng nề vào Pháp, thực chất là Mỹ. Nhà nước Quốc gia Việt Nam^(*), về mặt lí, nó chính danh hơn Việt Nam cộng hoà vốn bị Thiên Chúa giáo lũng đoạn, chiếm dụng. Vậy tại sao lại gọi nó là nguy, trong khi Việt Nam cộng hoà thì lại không bị gọi như thế?

4) Nhưng các ý trên là chỉ bàn về một mặt. Còn mặt khác là Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Nhà nước này là gì? Nói thẳng ra, nó chỉ là vệ tinh của Liên Xô, thực chất là Nga Xô, và do Trung quốc được phân công phụ trách viện trợ, chủ yếu là trung chuyển viện trợ, cố vấn, chỉ đạo. Nó cũng chỉ là một nhà nước tay sai, trong quá trình bành trướng của khối Nga Xô. Mặc dù có công góp phần nhỏ đánh Nhật, và đánh thắng Pháp với sự viện trợ, cố vấn, chỉ đạo ấy, nó vẫn chỉ là kết quả của sự bành trướng cộng sản mà thôi.

5) Gọi đúng thực chất, Quốc gia Việt Nam, Việt Nam cộng hoà cũng như Việt Nam dân chủ cộng hoà đều là nguy, tay sai như nhau, vì đều do hai Khối (đứng đầu là Nga Xô và Mỹ) hà hơi, tiếp sức cả vũ khí, quân trang quân dụng, đào tạo nhân lực, và cả ý thức hệ. Tuy vậy, cả hai (1. Quốc gia – Cộng hoà và 2. Cộng sản) đều cố vượt thoát thân phận nguy, tay sai của họ, để giành quyền tự chủ; cố thoát bàn tay lông lá, nhầy nhụa của ngoại cường hai Khối, được chừng nào hay chừng ấy. Vì vậy, gọi cả hai là nguy, là tay sai, đều oan uổng và chỉ có lợi cho các ngoại cường mà thôi. Xấu mặt ruột thịt Nam thì cũng chẳng đẹp mặt gì cho ruột thịt Bắc, và ngược lại, cũng thế. Thực chất hơn, cả Quốc gia – Cộng hoà và Cộng sản tại Việt Nam đã chống nhau, tức là đã chống cả hai Khối. Cả hai đều dựa vào ngoại xâm để chống ngoại xâm.

6) Thiết nghĩ không cần phải nói thêm, nhưng cũng cần nói cho rõ: Do hoàn cảnh nước ta khốn nghèo, bị chìm trong lạc hậu, nên chống ngoại xâm, phải dựa vào ngoại xâm khác. Trong hai thực thể 1. Quốc gia Việt Nam – Việt Nam cộng hoà và 2. Việt Nam dân chủ cộng hoà, thì Việt Nam dân chủ cộng hoà có công chống ngoại xâm lớn nhất và đã thống nhất được Đất nước (chỉ còn khuyết điểm sùng bái lãnh tụ ngoại cường Mác, Lê-nin, và một số khuyết điểm thuộc về chính thể như cơ chế dân chủ...). Mặc dù như vậy, về Nhà nước Quốc gia Việt Nam – Nhà nước Việt Nam cộng hoà, chứ không chỉ riêng Việt Nam cộng hoà, chúng ta vẫn không nên gọi là nguy, nếu chúng ta không muốn là những kẻ hàm hồ đối với lịch sử dân tộc giai đoạn ấy.

T.X.A.

sáng 21-08-2017 (HB17)

(*) Từ 1950, Nhà nước Quốc gia Việt Nam của Bảo Đại đã được khoảng 35 nước trên thế giới công nhận, thiết lập quan hệ ngoại giao.

E.

KHÉP LẠI VẤN NẠN 1945-1975:

SỰ THẬT LỊCH SỬ CÓ GIÁ TRỊ VĨNH CỬU

Cho dù quyển sử 1945-1975 chỉ có độ dày dưới trăm trang hay cả ngàn trang sách, được viết với quan điểm, lập trường nào, trên cơ sở nguồn tư liệu nào, và ban biên soạn nào viết, thì sự thật lịch sử đã cô đọng trong hai vế câu này vẫn không thể khác được:

1) Phe Việt Nam dân chủ cộng hoà: Góp phần nhỏ đánh Nhật, thắng Pháp, thắng Mỹ (chống phát-xít, thực dân cũ, “can thiệp quốc tế” xâm lược);

2) Phe Quốc gia Việt Nam – Việt Nam cộng hoà: Chống Nga Xô, Trung Cộng (chống cộng sản xâm lược) ^(*).

Bởi lẽ, đó là mục tiêu, tôn chỉ vốn được xác định trong những văn kiện cơ bản nhất của mỗi phe, thể hiện ra ở vô vàn bích chương, khẩu hiệu, trên vách, trên sách báo, trên sóng phát thanh, truyền hình, và trong mọi hành động chính trị, quân sự của hai phe...

Cả hai phe rơi vào nội chiến nhưng đều chống ngoại xâm – những ngoại xâm là chỗ dựa của mỗi phe.

Nhà nước Quốc gia Việt Nam từ 1948/1949 đã được Mỹ viện trợ, thực chất đã đồng minh với Mỹ, chứ không phải với Pháp. Pháp chỉ bị Mỹ lợi dụng mà thôi. Can thiệp Mỹ sẽ xua gạt thực dân Pháp, cho dù liên minh Pháp - Quốc gia Việt Nam thắng hay bại. Và sự thể đã diễn ra, sau 1954. Mặc dù là đồng minh yếu thế của Mỹ, nhưng đây là điểm chứng tỏ danh dự của Quốc gia Việt Nam, tức Việt Nam cộng hoà (1955-1975). Mỹ không phải là thực dân như Pháp, Nhật.

Một ưu điểm vượt trội của Quốc gia Việt Nam – Việt Nam cộng hoà là không sùng bái cá nhân lãnh tụ chính trị ngoại cường, không tuân thủ chủ nghĩa, tư tưởng của các lãnh tụ ngoại cường. Điều đó chứng tỏ hai thể chế của một thực thể chính trị ấy không

nô lệ (có thể phần nào trừ ra Đệ nhất cộng hoà Ngô Đình Diệm, chịu lệ thuộc vào giáo hoàng, Vatican khá nhiều, không những về tôn giáo mà cả về chính trị).

Dựa vào ngoại cường nào cũng nhục, cho dù dựa Mỹ hay Nga Xô – Trung Quốc... Điều đó là vạn bất đắc dĩ, trong hoàn cảnh Đất nước khốn nghèo, bị thực dân dim trong lạc hậu, đủ thứ ngoại xâm, phân hoá dân tộc (sự “dựa dẫm” ấy khiến sự phân hoá dân tộc nặng nề hơn!). Vấn đề là phải làm cho Đất nước giàu mạnh để giữ nước.

Thiết tưởng cũng cần khẳng định rõ một lần nữa: Dẫu sao, thực thể chế độ chính trị Quốc gia Việt Nam – Việt Nam cộng hoà cũng đã tiêu vong, thuộc về quá khứ một đi không trở lại. Sự lãnh đạo trên Đất nước ta thuộc về chế độ hiện hành. Chúng ta mong chế độ hiện hành đổi mới nhiều hơn, tiến đến độc lập thật sự (không còn mang nhãn hiệu ngoại cường Nga Xô vốn đã sụp đổ).

T.X.A.

23 & 24-8-2017 HB17

(*) Tại Miền Nam (1954-1975), sách giáo khoa, tên đường phố, nội dung thông tin ở báo chí, các loại xuất bản phẩm khác, ở đài phát thanh, truyền hình đều thể hiện tinh thần chống thực dân Pháp, phát xít Nhật.

Đã công bố trên Facebook:

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1901615066779102>

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1923221841285091>

<https://www.facebook.com/tranxuanan.writer/posts/1924720854468523>

DANH MỤC TÁC PHẨM CỦA TRẦN XUÂN AN

I. Thơ

1. *Nắng và mưa*, tập thơ, Hội VHNT. Quảng Trị xuất bản, 1991.
2. *Hát chiêu hồn mình*, tập thơ, Nxb. Đồng Nai, 1992.
3. *Tôi vẫn ở trên đường*, tập thơ, Nxb. Văn Nghệ TP. HCM., 1993.
4. *Lặng lẽ ở phố*, tập thơ, Nxb. Trẻ, 1995.
5. *Kẻ bị ném vào bão*, tập thơ, Nxb. Trẻ, 1995.
6. *Hát với đời ơi thương mến*, tập thơ, Nxb. Trẻ, 1996.
7. *Quê nhà yêu dấu*, trường ca thơ, Nxb. Văn Nghệ TP. HCM., 1998.
8. *Giọt mực, cánh đồng và vở kịch điên*, tập thơ, Tạp chí điện tử Giao Điểm, 2005.
9. *Thơ những mùa hương*, tập thơ, 1998, Nxb. Thanh Niên, 2011.
10. *Tưởng niệm Mẹ*, tập thơ tự tuyển, Nxb. Thanh Niên, 2010.
11. *Thơ sử và những bài thơ khác*, tập thơ, Nxb. Thanh Niên, 2011.
12. *Hát mộc với biển đảo & những bài thơ khác*, tập thơ, Nxb. Thanh Niên, 2012.
13. *Mở lòng bàn tay để đan tay*, tập thơ, Nxb. Trẻ, 2014.
14. *Để lòng người trôi trăm uất*, tập thơ, công bố tại Facebook & Tạp chí điện tử Chim Việt Cành Nam, 2014.
15. *Cầu Ý Hệ*, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng của tác giả, 2016.
16. *Tuổi nhớ*, tập thơ, Nxb. Văn hoá – Văn nghệ, 2016.
17. *Độc lập thật, khát vọng!*, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng của tác giả, 2017
18. *Chiếc cầu Chiến Tranh Lạnh*, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng của tác giả, 2017

II. Tiểu thuyết, truyện kí:

19. *Mùa hè bên sông (Nỗi đau hậu chiến)*, tiểu thuyết, 1997; hai bản đã sửa chữa và bổ sung, 2001 (lần hai) và 2003 (lần ba), Tạp chí điện tử Giao Điểm tháng 6-2005.
20. *Có một nơi lá mãi xanh*, tiểu thuyết, Nxb. Hội Nhà văn, 1999.
21. *Ngôi trường tháng giêng*, tiểu thuyết, 1998, Nxb. Thanh Niên, 2003.
22. *Sen đỏ, bài thơ hoà bình*, tiểu thuyết, 1999, Nxb. Thanh Niên, 2003.
23. *Nước mắt có vị ngọt*, tập truyện ngắn liên hoàn, 1999, Tạp chí điện tử Giao Điểm, 2005.
24. *Tuổi học trò của tôi*, hồi kí – tự truyện, Nxb. Hội Nhà văn, 2012.
25. *Bên kia dốc “Mạ ơi!”*, truyện vừa – hồi ức, Nxb. Hội Nhà văn, 2012.
26. *Giữa thuở chuyển mùa*, truyện – hồi ức, Nxb. Trẻ, 2013.
27. *Sáng đều hai nửa gương mặt* – truyện vừa (gồm 6 truyện ngắn), Facebook & các điểm mạng vi tính toàn cầu, 2016

III. Nghiên cứu, khảo luận:

28. *Thơ Nguyễn Văn Tường (1824 – 1886) – Vài nét về con người, tâm hồn và tư tưởng* (biên soạn – nghiên cứu, phản bác, và tập hợp một số bản dịch, bài khảo luận văn học và sử học về NVT.), 2000 & 2003, Nxb. Thanh Niên, 2008.
29. *Tiểu sử biên niên phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường – kẻ thù không đội trời chung của chủ nghĩa thực dân Pháp* (từ Đại Nam thực lục, rút gọn), dạng niên biểu, sách dẫn chi tiết, phần I, 2001, Nxb. Thanh Niên, 9-2006.
30. *Những trang “Đại Nam thực lục” về phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường (1824 – 1886) và các sự kiện thời kì đầu chống thực dân Pháp...*(Quốc sử quán triều Nguyễn, Tổ Phiên dịch Viện Sử học VN.), chọn lọc, phần II, 2001.

31. *Nguyễn Văn Tường (1824 – 1886), một người trung nghĩa*, khảo luận và phê bình sử học, 2002 & 2003, Nxb. Thanh Niên, 9-2006.
32. *Phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường (1824 – 1886)*, truyện – sử kí – khảo cứu tư liệu lịch sử, trọn bộ 4 tập, 2002 – 2003; Nxb. Văn Nghệ TP. HCM., 2004.
33. *Suy nghĩ về một số vấn đề trong lịch sử cổ đại nước ta*, khảo luận, 7.2004, đăng trên mạng vi tính toàn cầu, 2005.
34. *Bàn thêm về mấy vấn nạn sử học*, luận, đăng trên mạng vi tính toàn cầu, 2007.

IV. Phê bình & bình luận:

35. *Ngẫu hứng đọc thơ*, phê bình thơ, 2003; Nxb. Văn Nghệ TP. HCM., 2005.
36. *Luận về thời chúng ta*, một số vấn đề trong chiến tranh và hậu chiến, luận, đăng trên mạng vi tính toàn cầu, 2005.
37. *Thời sự văn hoá và suy nghĩ*, luận, đăng trên mạng vi tính toàn cầu, 2008.
38. *Đọc văn chương và cảm nghĩ*, phê bình, viết ngắn & điểm sách, Nxb. Thanh Niên, 2009.
39. *Vì văn chương, bình – khảo và phiếm luận*, luận, đăng trên mạng vi tính toàn cầu, 2010.
40. *Ngẫm nghĩ khi đọc văn chương*, phê bình, đăng trên các trang thông tin điện tử & điểm mạng toàn cầu, 2011.

MỤC LỤC**Chiếc cầu Chiến Tranh Lạnh – tập thơ**

1. bài 1 ~ DÂY HOA MUỐP ĐẰNG VÀ LỘ GÓM
2. bài 2 ~ KHÁT VỌNG THUẦN VIỆT
3. bài 3 ~ BẢN SẮC VIỆT
4. bài 4 ~ TRẦU CAU, RƯỢU - BÁNH THÁNH
& CHUÔNG CHÙA
5. bài 5 ~ TRẦN GIAN KHỔ ĐAU KHÔNG LỐI THOÁT
VÀ CÁNH CỬA TÔN GIÁO
6. bài 6 ~ TẮT YẾU VÀ LẠC QUAN
7. bài 7 ~ MẶN THỪA VỀ CHAY
8. bài 8 ~ 20-7-2017, CẦU Ý HỆ
9. bài 9 ~ GỖ MÀU ĐẤT, NƯỚC MÀU TRONG
10. bài 10 ~ BỤI MẦM, LINH HỒN ĐẦU THAI
11. bài 11 ~ CHIỀU TUYẾT LÍNH ĐỎ, LÍNH VÀNG
12. bài 12 ~ GHI CHÉP MỘT CÂU HỎI
THÁNG BẢY ÂM DƯƠNG
13. bài 13 ~ THỪA CÁC BÁC TIỀN BỐI
14. bài 14 ~ THOÁT CHIẾC CẦU Ý HỆ LỊCH SỬ
15. bài 15 ~ HAI CẦU
16. bài 16 ~ THÁP THOÁNG NGÂM KHÚC THỜI MÌNH
17. bài 17 ~ BỔNG HIỆN RỖ LÃNG BÀ HỌC PHI
18. bài 18 ~ NGÂM VỀ CÁC BIA MỘ DI TÍCH, LIÊN TƯỞNG
19. bài 19 ~ NỖI NHỚ CÔ GÁI THUỞ ĐÓ BÂY GIỜ
20. bài 20 ~ SỬ TRONG RẰM THÁNG BẢY
21. bài 21 ~ THUỞ ẤY, MIỀN NAM
22. bài 22 ~ GIÁ MẶC CẢ CỬA NGA XÔ
23. bài 23 ~ HOA VONG ƯU, ĐÔI MỚI VÀ ĐÔI MỚI
24. bài 24 ~ NGÀY TUYẾN NGÔN ĐỘC LẬP NĂM NAY
25. bài 25 ~ NGÔI ĐÌNH PHAN HUYỀN
26. bài 26 ~ THUỐC ĐO CỦA SỬ VÀ VẤN
27. bài 27 ~ MÙA HOA HỒNG BÁO HIỆU
28. bài 28 ~ BIỆN CHỨNG ĐỎ - VÀNG
29. bài 29 ~ HAI CHIẾC CẦU, HAI CHIẾC CÂN
30. bài 30 ~ BÌNH TÂM VỚI THƠ HOÀ GIẢI

~~~ Chú thích cần thiết

~~~ Danh mục tác phẩm của tác giả

~~~ Trân trọng mời xem

## **TRẦN TRỌNG MỜI XEM**

**Bốn đầu sách có tính chất tự truyện của tác giả:**

### **1) Tuổi học trò của tôi**

(hồi kí - tự truyện, 2012), Nxb. Hội Nhà văn, 2012

Tác giả tự thuật về bản thân

qua việc khắc hoạ nhân vật Trần Nguyễn Phan

### **2) Ngôi trường tháng giêng**

(tiểu thuyết - hồi ức, 1998), Nxb. Thanh Niên, 2003

Tác giả tự phân thân, khắc hoạ bản thân

qua việc xây dựng ba nhân vật Đặng Nam, Khoai,

Lộc Biếc

### **3) Bên kia Đốc “Mạ ơi!”**

(truyện - hồi ức, 2012), Nxb. Hội Nhà văn, 2012

Tác giả tự khắc hoạ bản thân

qua việc xây dựng nhân vật Phan Huyền Đình

### **4) Giữa thuở chuyển mùa**

(truyện - hồi ức, 2013), Nxb. Trẻ, 2013

Tác giả tự khắc hoạ bản thân

qua việc xây dựng nhân vật Nguyễn Phan Huyền

## TRẦN TRỌNG MỜI XEM

Năm đầu sách có chuyên đề hoà giải dân tộc:

- 1) ***Để lòng người thôi trầm uất***, tập thơ, công bố tại Facebook & Tạp chí điện tử Chim Việt Cành Nam, 2014.
- 2) ***Cầu Ý Hệ***, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng toàn cầu của tác giả, 2016.
- 3) ***Sáng đều hai nửa gương mặt***, truyện vừa (gồm 6 truyện ngắn), công bố tại Facebook & các điểm mạng toàn cầu của tác giả, 2016.
- 4) ***Độc lập thật, khát vọng!***, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng toàn cầu của tác giả, 2016.
- 5) ***Chiếc cầu Chiến Tranh Lạnh***, tập thơ, công bố tại Facebook & các điểm mạng toàn cầu của tác giả, 2017.

**Đặc biệt,  
đây là 5 đầu sách,  
tác giả đứng trên lập trường  
thuân tụy dân tộc Việt Nam  
để suy tư và viết.**

NHÀ XUẤT BẢN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập

Chịu trách nhiệm nội dung:  
Phó Giám đốc - Phó Tổng biên tập

Biên tập & sửa bản in:

Vẽ bìa, trình bày & kĩ thuật vi tính:

Nguồn ảnh bìa 1:  
*Cầu Hiền Lương*, Tạp chí Life  
*Cầu Hiền Lương bị gãy 1967*  
& *cầu Ga sông Thạch Hãn 1968*, Google search

Đơn vị liên kết: Tác giả.

Khổ 14,5 cm x 20,5 cm.

Số ĐKKH:

Quyết định xuất bản số:  
ngày tháng năm

In 500 cuốn, tại XN. In

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm .

Phần gập bìa 1: Một số ảnh chụp các bìa sách đã xuất bản của Trần Xuân An:



Bìa 4:

ẢNH CHÂN DUNG TÁC GIẢ  
(do nhiếp ảnh gia Lê Văn Duy chụp, 6-2017)





*Trần Xuân An – Chiếc cầu Chiến Tranh Lạnh – tập thơ*

## VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ

### **Trần Xuân An**

Sinh ngày 10-11-1956 tại Huế.

Nguyên quán: Quảng Trị (Gio Linh và, gốc: Triệu Phong)

Dân tộc: Kinh (Việt Nam)

Tín ngưỡng Tổ tiên (Quốc Tổ, Gia Tiên) và Trời Bụt dân gian.

Tốt nghiệp khoa ngữ văn Việt, Đại học Sư phạm Huế (1974 – 1978).

Dạy học tại Lâm Đồng, 1978 – 1983 (các trường: PTCS. Lộc Ngãi, Bảo Lộc; Phân hiệu PTTH. Bảo Lộc tại Đa Huoai; PTTH. Đức Trọng).

Bút danh (ít dùng): Phan Huyền Đình, Trần Cát Niên (Phan Cát Niên), Trần Nguyễn Phan, Phan Kết Đoàn, Trần Ngôn Sử, Nguyễn Công Dân (TXA.), Nguyễn Phan Huyền.

Từ 1991 đến nay, thường trú tại TP. HCM., chuyên sáng tác, nghiên cứu, phê bình...

Hội viên Hội Nhà văn TP. HCM..

Là tác giả của 39 đầu sách và 01 sưu tập tư liệu, trong đó có 25 đầu sách đã được chính thức ấn hành qua các nhà xuất bản.

*Tặng thưởng tuần báo Văn Nghệ Giải Phóng, 1975.*

*Giải thưởng Hội VHNT. Quảng Trị, 1991.*

Phần gộp bìa 4:

### GÓP MẶT VÀO CÁC TUYỂN TẬP THƠ:

Riêng về lĩnh vực thơ, ngoài việc đăng thơ trên nhiều báo chí từ 1973, còn có sự góp mặt vào nhiều tuyển tập thơ:

1. *Thơ Miền Trung thế kỷ XX* (Ban tuyển chọn, Nxb. Đà Nẵng, 1995).

2. *Hai thập kỷ thơ Huế, 1975 – 1995* (Ban tuyển chọn, Nxb. Văn Học, 1995).

3. *Non Mai sông Hãn, thơ văn Quảng Trị hai thế kỷ XIX & XX* (Hội VHNT. tuyển chọn, Sở VH TT. QT. xb., 1999).
4. *700 năm thơ Huế* (Ban tuyển chọn, Nxb. Thuận Hóa, 2008).
5. *Thơ tình bốn phương* (Thái Doãn Hiểu – Hoàng Liên tuyển chọn, Nxb. Trẻ, 1995).
6. *Thơ tình Việt Nam và thế giới* (Lê Hùng Trương [Khai Trí] tuyển chọn, Nxb. Thanh Niên, 1998).
7. *Nghìn năm tứ tuyệt* (Thái Doãn Hiểu – Hoàng Liên tuyển chọn, Nxb. VHDT., 1997).
8. *Một thế kỷ văn học yêu nước, cách mạng* (Ban tuyển chọn, Nxb. Văn hoá – Văn nghệ TP.HCM., 2016)
9. và nhiều tuyển thơ khác, từ 1975 đến nay, do các hội văn nghệ tỉnh, Hội Nhà văn TP.HCM. và các nhà xuất bản ấn hành tại Lâm Đồng, Huế, Đồng Nai, TP.HCM., Hà Nội v.v...

**Địa chỉ tác giả:**

71B Phạm Văn Hai,  
Phường 3, Tân Bình, TP.HCM., Việt Nam  
(028) 38453955 & 0908 803 908  
*tranxuanan.writer@gmail.com*

**Điểm mạng toàn cầu cá nhân:**

*<http://www.tranxuanan-writer.net>*  
*<http://www.tranxuanan-poet.net>*  
*<http://www.tranxuanan-bienkhao.name.vn>*  
*<http://txawriter.wordpress.com>*  
*<http://youtube.com/user/AnTranXuan>*  
*<https://facebook.com/tranxuanan.writer>*

& một số ảnh bìa sách của Trần Xuân An đã xuất bản.

**Tác giả tự tập hợp lại thành tập thơ  
và công bố, phát hành trên Facebook,  
các điểm mạng toàn cầu cá nhân:  
12-09-2017 (HB17)**

Các đường dẫn (link) đến hai tệp PDF, ngày 12 & ngày 13-9-2017 (HB17):

- 1) [https://txawriter.files.wordpress.com/2017/09/txa\\_tap-tho-18\\_chiec-cau-chien-tranh-lanh\\_30-bai\\_10-09hb17.pdf](https://txawriter.files.wordpress.com/2017/09/txa_tap-tho-18_chiec-cau-chien-tranh-lanh_30-bai_10-09hb17.pdf)
- 2) [https://txawriter.files.wordpress.com/2017/09/txa\\_tap-tho-18\\_chiec-cau-chien-tranh-lanh\\_30-bai\\_10-09hb171.pdf](https://txawriter.files.wordpress.com/2017/09/txa_tap-tho-18_chiec-cau-chien-tranh-lanh_30-bai_10-09hb171.pdf)